



Tổng công ty Bảo đảm an toàn
hàng hải miền Nam
office@vms-south.vn
28-04-2021 14:18:21 +07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: 108 /TBHH-TCTBĐATHHNM

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 27 tháng 4 năm 2021

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Thiết lập mới hệ thống báo hiệu hàng hải vào khu bến Hydrocarbon thuộc
Dự án Tổ hợp Hóa dầu miền Nam Việt Nam

VTU - 19 - 2021

- Vùng biển: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Căn cứ Đơn đề nghị số 21318/LSP-DA ngày 20/4/2021 của Công ty TNHH Hóa dầu Long Sơn về việc công bố thông báo hàng hải hệ thống báo hiệu hàng hải vào khu bến Hydrocarbon thuộc Dự án Tổ hợp Hóa dầu miền Nam Việt Nam và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về việc thiết lập mới hệ thống báo hiệu hàng hải vào khu bến Hydrocarbon thuộc Dự án Tổ hợp Hóa dầu miền Nam Việt Nam với những đặc tính nhận biết như sau:

- Vị trí thiết lập báo hiệu: Luồng hàng hải chuyên dùng vào khu bến Hydrocarbon thuộc Dự án Tổ hợp Hóa dầu miền Nam Việt Nam.

I. Báo hiệu thị giác

- Tọa độ địa lý:

Tên báo hiệu	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
"P1"	10°24'22,8"N	107°02'17,3"E	10°24'19,2"N	107°02'23,8"E
"P2"	10°24'54,9"N	107°02'09,7"E	10°24'51,2"N	107°02'16,2"E
"P3"	10°24'48,9"N	107°02'20,0"E	10°24'45,3"N	107°02'26,4"E
"P4"	10°24'48,9"N	107°02'20,0"E	10°24'45,3"N	107°02'26,4"E
"P5"	10°25'10,8"N	107°02'24,4"E	10°25'07,1"N	107°02'30,8"E
"P6"	10°25'28,5"N	107°02'16,6"E	10°25'24,8"N	107°02'23,1"E
"P7"	10°25'32,8"N	107°02'28,7"E	10°25'29,1"N	107°02'35,1"E
"T1"	10°25'42,8"N	107°02'12,9"E	10°25'39,1"N	107°02'19,3"E
"T2"	10°26'06,4"N	107°02'07,1"E	10°26'02,7"N	107°02'13,5"E
"T3"	10°26'10,3"N	107°02'25,8"E	10°26'06,6"N	107°02'32,3"E
"T4"	10°25'49,0"N	107°02'33,0"E	10°25'45,3"N	107°02'39,5"E
"L1"	10°26'24,0"N	107°02'32,4"E	10°26'20,3"N	107°02'38,8"E
"L2"	10°26'00,0"N	107°02'19,1"E	10°25'56,3"N	107°02'25,6"E

ĐẶC ĐIỂM NHẬN BIẾT:

1. Phao báo hiệu hàng hải "P1"

Tác dụng: Báo hiệu hướng luồng chính chuyển sang trái.

1.1. Đặc tính nhận biết ban ngày

- Đường kính: 2,6m;
- Hình dạng: Hình tháp;
- Màu sắc: Màu xanh lục với một dải màu đỏ nằm ngang ở giữa có chiều cao bằng 1/3 chiều cao phần nổi của báo hiệu;
- Dấu hiệu đỉnh: Một hình nón màu xanh lục, đỉnh hướng lên trên;
- Số hiệu: "P1", màu trắng.

1.2. Đặc tính nhận biết ban đêm

- Đặc tính ánh sáng: Ánh sáng xanh lục, chớp nhóm (2+1), chu kỳ 10,0 giây;
- Tầm hiệu lực: 2,5 hải lý.

2. Phao báo hiệu hàng hải "P3", "P5", "P7"

Tác dụng: Báo hiệu giới hạn luồng về phía phải, tàu thuyền được phép hành trình ở phía trái của báo hiệu.

2.1. Đặc tính nhận biết ban ngày

- Đường kính: 2,6m;
- Hình dạng: Hình tháp;
- Màu sắc: Màu xanh lục;
- Dấu hiệu đỉnh: Một hình nón màu xanh lục, đỉnh hướng lên trên;
- Số hiệu: "P3", "P5", "P7", màu trắng.

2.2. Đặc tính nhận biết ban đêm

- Đặc tính ánh sáng: Ánh sáng xanh lục, chớp đơn, chu kỳ 3,0 giây;
- Tầm hiệu lực: 2,5 hải lý.

3. Phao báo hiệu hàng hải "P2", "P4", "P6"

Tác dụng: Báo hiệu giới hạn luồng về phía trái, tàu thuyền được phép hành trình ở phía phải của báo hiệu.

3.1. Đặc tính nhận biết ban ngày

- Đường kính: 2,6m;
- Hình dạng: Hình tháp;
- Màu sắc: Màu đỏ;
- Dấu hiệu đỉnh: Một hình trụ màu đỏ;
- Số hiệu: "P2", "P4", "P6", màu trắng.

3.3. Đặc tính nhận biết ban đêm

- Đặc tính ánh sáng: Ánh sáng đỏ, chớp đơn, chu kỳ 3,0 giây;
- Tầm hiệu lực: 2,5 hải lý.

4. Phao báo hiệu hàng hải "T1", "T2", "T3", "T4"

Tác dụng: Báo hiệu giới hạn vùng quay tàu, khu nước trước bến.

4.1. Đặc tính nhận biết ban ngày

- Đường kính: 2,6m;
- Hình dạng: Hình tháp;

IN-3E
CÔNG
ANTC
M
TÀI

- Màu sắc: Màu vàng;
- Dấu hiệu đỉnh: Một chữ “X” màu vàng;
- Số hiệu: “T1”, “T2”, “T3”, “T4”, màu đỏ.

4.2. Đặc tính nhận biết ban đêm

- Đặc tính ánh sáng: Ánh sáng vàng, chớp nhóm (3+1), chu kỳ 18,0 giây;
- Tầm hiệu lực ánh sáng: 2,5 Hải lý.

5. Đèn hướng “L1”

Tác dụng: Định hướng ra, chỉ dẫn tìm tuyến cho đoạn luồng từ phao báo hiệu hàng hải “P1” đến phao báo hiệu hàng hải “P7 (Hướng luồng: 169°44’05” - 349°44’05”).

5.1. Đặc tính nhận biết ban ngày

- Hình dạng: Cột tròn;
- Màu sắc: Khoang “đỏ - trắng” xen kẽ;
- Số hiệu: Kẽ chữ “L1”, màu đỏ.
- Chiều cao toàn bộ thân tiêu so với số “0” Hải đồ: 20,85 m;
- Chiều cao tâm sáng so với số “0” Hải đồ: 21,20 m.

5.2. Đặc tính nhận biết ban đêm

- Đặc tính ánh sáng: 03 màu “Đỏ - Trắng - Xanh”, chớp dài, chu kỳ 10,0 giây;
- Tầm hiệu lực: 3,5 Hải lý.

6. Đăng tiêu “L2”

Vị trí: Đặt trên cầu bến Hydrocarbon;

6.1. Đặc tính nhận biết ban ngày

- Hình dạng: Cột tròn;
- Màu sắc: Khoang “đỏ - trắng” xen kẽ;
- Số hiệu: Kẽ chữ “L2”, màu đỏ;
- Tác dụng: Báo hiệu khu vực cầu cảng Hydrocarbon;
- Chiều cao toàn bộ thân tiêu so với số “0” Hải đồ: 14,56 m;
- Chiều cao tâm sáng so với số “0” Hải đồ: 14,86 m.

6.2. Đặc tính nhận biết ban đêm

- Đặc tính ánh sáng: Ánh sáng trắng, chớp nhóm (3), chu kỳ 12,0 giây;
- Tầm hiệu lực ánh sáng: 2,5 Hải lý.

II. Báo hiệu vô tuyến điện: Thiết lập mới hệ thống báo hiệu hàng hải AIS “thực” vào khu bến Hydrocarbon thuộc Dự án Tổ hợp Hóa dầu miền Nam Việt Nam.

- Tọa độ và mã nhận dạng:

Tên báo hiệu	Hệ WGS-84		Mã nhận dạng
	Vĩ độ (φ)	Vĩ độ (φ)	
Phao “P1”	10°24’19,2”N	107°02’23,8”E	995741032
Phao “P2”	10°24’51,2”N	107°02’16,2”E	995741033

Phao “P7”	10°25’29,1”N	107°02’35,1”E	995741034
Đăng tiêu “L2”	10°25’56,3”N	107°02’25,6”E	995741035

1. Báo hiệu AIS “thực” trên phao báo hiệu “P1”

- Tác dụng: Báo hiệu hướng luồng chính chuyển sang trái;
- Loại báo hiệu hàng hải AIS: Báo hiệu hàng hải AIS “thực”;
- Dải tần hoạt động: 161,975 Mhz ÷ 162,025 MHz;
- Số hiệu: BUOY P1;
- Tần suất phát thông tin: Liên tục 24/7;
- Tầm hiệu lực: 5,0 hải lý;
- Thông tin truyền phát về báo hiệu hàng hải: Bức điện số 21 thông tin về tên, vị trí, tác dụng của phao báo hiệu hàng hải “P1” luồng hàng hải chuyên dùng vào cầu cảng Hydrocarbon thuộc Bến cảng chuyên dùng Dự án Tổ hợp hóa dầu miền Nam Việt Nam.

2. Báo hiệu AIS “thực” trên phao báo hiệu “P2”

- Tác dụng: Báo hiệu giới hạn luồng về phía trái, tàu thuyền được phép hành trình ở phía phải của báo hiệu;
- Loại báo hiệu hàng hải AIS: Báo hiệu hàng hải AIS “thực”;
- Dải tần hoạt động: 161,975 Mhz ÷ 162,025 MHz;
- Số hiệu: BUOY P2;
- Tần suất phát thông tin: Liên tục 24/7;
- Tầm hiệu lực: 5,0 hải lý;
- Thông tin truyền phát về báo hiệu hàng hải: Bức điện số 21 thông tin về tên, vị trí, tác dụng của phao báo hiệu hàng hải “P2” luồng hàng hải chuyên dùng vào cầu cảng Hydrocarbon thuộc Bến cảng chuyên dùng Dự án Tổ hợp hóa dầu miền Nam Việt Nam.

3. Báo hiệu AIS thực trên phao báo hiệu “P7”

- Tác dụng: Báo hiệu giới hạn luồng về phía phải, tàu thuyền được phép hành trình ở phía trái của báo hiệu;
- Loại báo hiệu hàng hải AIS: Báo hiệu hàng hải AIS “thực”;
- Dải tần hoạt động: 161,975 Mhz ÷ 162,025 MHz;
- Số hiệu: BUOY P7;
- Tần suất phát thông tin: Liên tục 24/7;
- Tầm hiệu lực: 5,0 hải lý;
- Thông tin truyền phát về báo hiệu hàng hải: Bức điện số 21 thông tin về tên, vị trí, tác dụng của phao báo hiệu hàng hải “P7” luồng hàng hải chuyên dùng vào cầu cảng Hydrocarbon thuộc Bến cảng chuyên dùng Dự án Tổ hợp hóa dầu miền Nam Việt Nam.

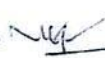
4. Báo hiệu AIS “thực” trên đăng tiêu “L2”

- Tác dụng: Báo hiệu khu vực cầu cảng Hydrocarbon;
- Loại báo hiệu hàng hải AIS: Báo hiệu hàng hải AIS “thực”;

- Dải tần hoạt động: 161,975 Mhz ÷ 162,025 MHz;
- Số hiệu: BEACON L2;
- Tần suất phát thông tin: Liên tục 24/7;
- Tầm hiệu lực: 5,0 hải lý;
- Thông tin truyền phát về báo hiệu hàng hải: Bức điện số 21 thông tin về tên, vị trí, tác dụng của đăng tiêu "L2" trên cầu cảng Hydrocarbon thuộc Bến cảng chuyên dùng Dự án Tổ hợp hóa dầu miền Nam Việt Nam.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI:

Các phương tiện hành trình trên tuyến luồng hàng hải Vũng Tàu – Thị Vải và luồng hàng hải chuyên dùng khu bến Hydrocarbon thuộc Dự án Tổ hợp Hóa dầu miền Nam Việt Nam theo hướng dẫn của hệ thống báo hiệu hàng hải và chấp hành chỉ dẫn của Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu để đảm bảo an toàn hàng hải.

Để biết thêm thông tin chi tiết liên hệ với Công ty TNHH Hóa dầu Long Sơn ⁽¹⁾/. 

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BDATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH _{Bình}.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Đức Thi

Danh sách nơi nhận kèm theo

- | | | | |
|----|---|----|--|
| 1 | Bộ Tư lệnh Hải quân | 12 | Cty Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam |
| 2 | Cục Đường thủy nội địa Việt Nam | 13 | Cty Vận tải xăng dầu đường biển |
| 3 | Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam | 14 | Cty Vận tải Thủy Bắc |
| 4 | Cục Cảnh sát biển | 15 | Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I |
| 5 | Tập đoàn Dầu khí Việt Nam | 16 | Cty Vận tải biển Sài Gòn |
| | - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP) | 17 | Trường Cao đẳng nghề hàng hải TP.HCM |
| | - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) | 18 | Trường Đại học GTVT TP.HCM |
| | - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP) | 19 | Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ |
| | - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans) | 20 | Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam |
| | - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping) | 21 | Cảng Sài Gòn |
| | - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam | 22 | XN Tàu dịch vụ dầu khí |
| 6 | Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam | 23 | XN Hoa tiêu Vũng Tàu |
| 7 | Tổng Cty Hàng hải Việt Nam | 24 | Cty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng |
| | - Công ty Vận tải Biển Đông (BISCO) | 25 | Cty TNHH MTV Hoa tiêu KV I |
| | - Công ty Vận tải container Vinalines (VCSC) | 26 | CN 1 - Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam |
| | - Cty CP vận tải biển và hợp tác lao động Quốc Tế | 27 | SỞ GTVT VÀ SỞ NN&PTNT TỈNH: |
| | - Công ty CP Hàng hải Đông Đô | | Bà Rịa - Vũng Tàu |
| | - Công ty CP Hàng hải Vinalines Nha Trang | 28 | ĐƠN VỊ ĐĂNG KÍ NHẬN TBHH: |
| 8 | Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn) | | - Cty Phương Nam - Bộ Quốc phòng |
| 9 | Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh | | - Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu |
| 10 | Công ty Vận tải biển VN (VOSCO) | 29 | Cty TNHH TNHH Hóa dầu Long Sơn |
| 11 | Công ty Vận tải biển III (VINASHIP) | | |

(1) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.